

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 76/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018; giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Kim C, sinh năm 1985

HKTT: Khu phố LPĐ, phường XP, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Trú tại: Thôn CP, xã XL, T thị xã S, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Ông Huỳnh C, sinh năm 1978

HKTT: Khu phố LPĐ, phường XP, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị Kim C và ông Huỳnh C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Võ Thị Kim C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Huỳnh Ngọc N, sinh ngày 08/01/2016 (giới tính: nữ); Ông Huỳnh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Huỳnh Trọng T, sinh ngày 25/10/2006 (giới tính nam) theo nguyện vọng của cháu T. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bà C, ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Kim C và ông Huỳnh C cùng xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: bà Võ Thị Kim C tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà C đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2015/0006499 ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; hoàn trả lại cho bà C số tiền

150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tx.Sông Cầu, Phú Yên ;
- UBND P. Xuân Phú
- Chi cục thi hành án T.x Sông Cầu
- TAND tỉnh Phú Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Văn Tôn